TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LT** **TỈNH BN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 07-4-2022
V/v: "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LT, TỈNH BN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị H
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Mạnh
Ông Đỗ Văn Bộ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh BN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LT tỉnh BN tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 07/4/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh BN xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 17/2022/TLST-HNGĐ ngày 16/02/2022 về "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-DS ngày 10/3/2022, giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** **Anh Đoàn Khắc T, sinh năm 1982**
Địa chỉ: Thôn Bà Khê, xã Phú Hòa, huyện LT, tỉnh BN
(Vắng mặt)

**** Bị đơn:*** **Chị Đinh Thị N, sinh năm 1984**
Địa chỉ: Thôn Bà Khê, xã Phú Hòa, huyện LT, tỉnh BN
(Vắng mặt)

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Không

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và các biên bản lấy lời khai trong quá trình giải quyết vụ án,nguyên đơn là anh Đoàn Khắc T trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Đinh Thị N kết hôn vào ngày 31/12/2006 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Hòa, huyện LT, tỉnh BN theo quy định của pháp luật. Sau ngày cưới chị Ngà về chung sống cùng anh ngay, tình cảm vợ chồng ban đầu hoà thuận, hạnh phúc.

Mâu thuẫn vợ chồng theo anh Thích trình bày: Do hai vợ chồng không hợp nhau về tính cách, thường xuyên bất đồng về quan điểm sống, trong làm ăn kinh tế dẫn đến giữa hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Do mâu thuẫn nên anh chị đã sống ly thân từ cuối năm 2013 cho đến nay. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân giữa anh và chị Ngà đã gặp gỡ nhiều lần, hai bên gia đình cũng đã hòa giải nhưng không thể đoàn tụ. Nay anh xác định giữa anh và chị Ngà không còn tình cảm, vợ chồng đã sống ly thân, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh xin được ly hôn với chị Ngà.

Về con chung: Anh và chị Ngà có 02 con chung là Đoàn Thị Tố Linh, sinh ngày 18/9/2007 và Đoàn Kim Anh, sinh ngày 21/10/2011; hiện tại cả hai con chung khỏe mạnh và phát triển bình thường. Kể từ khi vợ chồng ly thân cho tới nay hai con chung do anh trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh có nguyện vọng được tiếp tục nuôi cả hai chung, cấp dưỡng nuôi con anh không yêu cầu chị Ngà phải đóng góp.

Về tài sản chung, riêng, nợ chung, riêng: Anh và chị Ngà không có gì nên anh không đề nghị Tòa án giải quyết khi ly hôn.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã giao các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho chị Đinh Thị N nhưng cho đến phiên tòa chị Ngà vắng mặt không lý do.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã lấy lời khai của ông Đinh Văn Ánh là bố đẻ của chị Ngà. Ông Ánh xác định sau khi nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh BN ông đã thông báo trực tiếp cho chị Ngà được biết việc anh Thích xin ly hôn với chị và việc Tòa án gửi các văn bản tố tụng cho chị. Ông Ánh cũng xác định là sau khi được ông thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân huyện LT về việc giải quyết vụ án xin ly hôn của anh Thích với chị, chị Ngà xác định việc kết hôn và mâu thuẫn vợ chồng như anh Thích trình bày là đúng, nay chị cũng nhất trí ly hôn nhưng do công việc của chị rất bận, do ảnh hưởng của dịch bệnh nên chị không thể xin nghỉ làm để đến Tòa án nhân dân huyện LT để giải quyết theo yêu cầu ly hôn của anh Thích được, chị đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt chị.

Về con chung: Theo ông Ánh trình bày : Chị Ngà và anh Thích có 02 con chung đúng như anh Thích đã trình bày. Kể từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay hai con chung do anh Thích trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị Ngà tôn trọng nguyện vọng của hai con là được tiếp tục sống cùng anh Thích. Cấp dưỡng nuôi con do anh Thích không yêu cầu nên chị không phải đóng góp.

Về tài sản chung, riêng, nợ chung, riêng: Theo ông Ánh trình bày thì chị Ngà và anh Thích không có gì nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết khi ly hôn; gia đình cũng ông nắm được tài sản chung, nợ chung giữa hai anh chị.

Đại diện VKSND huyện LT phát biểu ý kiến: Việc Tòa án tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng thời hạn quy định của pháp luật. Việc Tòa án thu thập chứng cứ và ra các văn bản tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện chấp hành đúng các quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt; Tòa án cũng đã yêu cầu gia đình chị Ngà cung cấp địa chỉ, tin

tức của chị Ngà cho Tòa án nhưng gia đình chị Ngà chỉ thông báo cho chị Ngà mà không cung cấp địa chỉ của anh nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, 227, 228, 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51,56,58,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về hôn nhân: Xử cho anh Đoàn Khắc T được ly hôn chị Đinh Thị N.

- Về con chung: Giao cả hai con chung là Đoàn Thị Tố Linh, sinh ngày 18/9/2007 và Đoàn Kim Anh, sinh ngày 21/10/2011 cho anh Thích trực tiếp nuôi dưỡng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con không đặt ra đối với chị Ngà, chị Ngà có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra xem xét, giải quyết khi ly hôn.

- Về án phí: Anh Thích phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, anh Thích vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Về việc vắng mặt của chị Ngà: Qua anh Thích cung cấp, qua làm việc với gia đình chị Ngà và chính quyền địa phương, đã xác định được bị đơn là chị Đinh Thị Ngà vẫn có hộ khẩu thường trú tại thôn Bà Khê, xã Phú Hòa, huyện LT, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, không hợp tác làm việc với Tòa án. Tòa án cũng đã yêu cầu gia đình chị Ngà cung cấp địa chỉ, tin tức của chị nhưng gia đình chỉ thông báo cho chị mà không cung cấp địa chỉ, tin tức của chị Ngà cho anh Thích và cho Tòa án, nên đây được coi là trường hợp bị đơn cố tình dấu địa chỉ, từ chối khai báo, từ chối cung cấp những tài liệu cần thiết. Do vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Thích và chị Ngà là phù hợp với quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Tại phiên tòa hôm nay, anh Đoàn Khắc T vắng mặt nhưng tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và trong đơn xin xét xử vắng mặt anh vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với chị Nguyễn Thị Ánh Nguyệt. Lời đề nghị của anh Thích qua xem xét Tòa án nhận thấy: Anh Đoàn Khắc T và chị Đinh Thị N kết hôn từ ngày 31 tháng 12 năm 2006, thủ tục kết hôn phù hợp luật định. Mâu thuẫn giữa anh Thích và chị Ngà được xác định là do tính cách vợ chồng không hòa hợp, bất đồng về quan điểm sống, trong làm ăn kinh tế dẫn đến vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên anh chị đã sống ly thân từ năm 2013 đến nay. Nay anh

Thích làm đơn xin ly hôn, chị Ngà không có mặt tại Tòa án để làm việc nhưng qua gia đình chị Ngà cung cấp thì chị cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, nay chị cũng nhất trí ly hôn. Hơn nữa trong quá trình giải quyết vụ án, chị Ngà không hợp tác với Tòa án, không đến Tòa làm việc nên Tòa án không tiến hành hòa giải đoàn tụ được. Do đó, cần xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Thích và chị Ngà đã đến mức trầm trọng, anh chị đã sống ly thân thời gian dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho anh Thích được ly hôn với chị Ngà là phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2. Về con chung: Vợ chồng anh Thích và chị Ngà có hai con chung là cháu Đoàn Thị Tố Linh và Đoàn Kim Anh, hiện tại cả hai con chung vẫn khỏe mạnh và phát triển bình thường. Kể từ khi vợ chồng ly thân đến nay hai con chung do anh Thích trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh Thích có nguyện vọng được tiếp tục nuôi cả hai con, cháu Tố Linh và cháu Kim Anh đều có nguyện vọng được tiếp tục ở với bố, theo ông Ánh trình bày chị Ngà cũng tôn trọng nguyện vọng của hai con. Do vậy để đảm bảo sự phát triển ổn định về tâm sinh lý và học tập của con chung cần giao cả hai con chung cho anh Thích trực tiếp nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con chị Ngà không phải đóng góp, chị Ngà có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, riêng, nợ chung, riêng: Anh Thích và chị Ngà không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết khi ly hôn nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[3]. Về án phí và quyền kháng cáo: Anh Thích phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; 227; 228; 235; 264; 266; 271; 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; 56; 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. ***Xử:***

1. Về hôn nhân: Xử cho anh Đoàn Khắc T được ly hôn chị Đinh Thị N.

2. Về con chung: Giao cả hai con chung là Đoàn Thị Tố Linh, sinh ngày 18/9/2007 và Đoàn Kim Anh, sinh ngày 21/10/2011 cho anh Thích trực tiếp nuôi dưỡng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con không đặt ra đối với chị Ngà, chị Ngà có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, riêng, nợ chung, riêng: Không đặt ra xem xét, giải quyết khi ly hôn.

4. Về án phí: Anh Đoàn Khắc T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận anh Thích đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007904 ngày 16/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LT. Anh Thích đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn **15** ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- VKSND huyện LT;
- Chi cục huyện LT;
- Đương sự;
- Phòng KTNV TAND tỉnh BN
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị H